

Bản án số: 33/2020/ HS-ST

Ngày 18- 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hưng Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Phước Như Ý, nghề nghiệp: Giáo viên Trường PTCS Thống Nhất, thành phố Huế.

- Ông Nguyễn Tiến Nam, nghề nghiệp: Cán bộ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thừa Thiên Huế.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hoàng Châu, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Toàn, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2020/QĐXXST-HS ngày 03/6/2020 đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn Th** (tên gọi khác: T); sinh ngày 31/01/2000 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT: Lô E4 khu định cư P, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Kiệt 95 V, phường K, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Lê B, sinh năm: 1967, đã chết; con bà Trần Thị P, sinh năm 1972; vợ con: Chưa; tiền án: Không; tiền sự: 6 tiền sự:

- Ngày 10/7/2015, trộm cắp tài sản bị Công an thành phố Huế xử phạt cảnh cáo;

- Ngày 01/10/2015, trộm cắp tài sản bị Công an thành phố Huế xử phạt cảnh cáo;

- Ngày 09/12/2015, trộm cắp tài sản bị Công an phường Thuận Thành, thành phố Huế xử phạt cảnh cáo;

- Ngày 07/01/2016, trộm cắp tài sản bị Công an thành phố Huế xử phạt cảnh cáo;

- Ngày 27/8/2018, Sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường Phú Hiệp, thành phố Huế xử phạt 750.000 đồng;

- Ngày 01/10/2019, trộm cắp tài sản bị Công an phường Phú Thuận, thành phố Huế xử phạt 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 20/02/2020 đến nay, có mặt.

Nhân thân: Nhỏ ở với gia đình đi học đến lớp 7/12 thì nghỉ học. Ngày 13/4/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 02 năm đến ngày 19/4/2018 chấp hành xong.

2. **Nguyễn Trường H** (tên gọi khác: B); sinh ngày 04/02/2004 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Số 10/271 đường C, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Trường H2, sinh năm: 1971, con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; vợ con: Chưa;

Tiền án: Không

Tiền sự: 1 tiền sự: Ngày 01/10/2019, trộm cắp tài sản bị Công an phường Phú Thuận, thành phố Huế xử phạt cảnh cáo.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 01/4/2020 đến nay, có mặt.

3. **Trương Minh H1** (tên gọi khác: K); sinh ngày 28/02/2001 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ 8, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Trương B, sinh năm: 1952, con bà Lê Thị Thu M, sinh năm 1973; vợ con: Chưa; tiền án: Không; tiền sự: 05.

- Ngày 02/11/2016, trộm cắp tài sản bị Công an thành phố Huế xử phạt cảnh cáo;

- Ngày 07/12/2016, trộm cắp tài sản bị Công an thành phố Huế xử phạt cảnh cáo;

- Ngày 29/01/2017, trộm cắp tài sản bị Công an thị xã Hương Thủy xử phạt cảnh cáo;

- Ngày 02/02/2017, trộm cắp tài sản bị Công an thành phố Huế xử phạt cảnh cáo;

- Ngày 11/5/2017, trộm cắp tài sản bị TAND thành phố Huế quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng;

Nhân thân: Nhỏ ở với gia đình đi học đến lớp 7/12 thì nghỉ học. Ngày 07/5/2017, trộm cắp tài sản bị TAND thành phố Huế xử phạt cải tạo không giam giữ 12 tháng (bản án số 173/HSST ngày 22/8/2017);

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 23/12/2019 cho đến ngày 19/3/2020 sau đó thay thế bằng biện pháp Bảo lĩnh cho đến nay, có mặt.

Đại diện theo hợp pháp của bị cáo Nguyễn Trường H: Ông Nguyễn Trường H2, địa chỉ: Số 10/271 đường C, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Vắng mặt do bị ốm nặng. Bà Nguyễn Thị H, địa chỉ: Số 10/271 đường C, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trường H: Ông Hồ Ngọc L, Trợ pháp viên pháp lý, Trung tâm trợ pháp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

Bị hại:

Anh Dương Chí Đ, sinh năm 2000, địa chỉ: Số 07 M, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

Ông Đào Duy H, sinh năm 1964, địa chỉ: Số 123 P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

Ông Phan A, sinh năm 1978, địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

Ông Trần Văn T, sinh năm 1970, địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

Ông Nguyễn Khoa T, sinh năm 1961, địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Phước T, sinh năm 1989, địa chỉ: Số 06/4 kiệt 278 B, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

Ông Nguyễn Khắc Th1, sinh năm 1974, địa chỉ: Lô F2, khu tái định cư P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

Ông Đinh Văn T, sinh năm 1984, địa chỉ: Số 60/3 kiệt 271 C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 20/12/2019 đến ngày 19/02/2020, Trần Văn Th, Trương Minh H1 và Nguyễn Trường H đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Chiều ngày 20/12/2019, Trần Văn Th nhắn tin để rủ Trương Minh H1 uống cà phê tại quán cà phê “Rin Rin” ở 180 P, thuộc xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Tại quán cà phê Th có mượn chiếc điện thoại của H1 để cầm lấy tiền chơi cá độ bóng đá. Đến khoảng 17h30 phút, trước khi về nhà Th nói với H1: “*Tối thằng bạn đi làm với tui*”, H1 đồng ý và hiểu đi “*làm*” nghĩa là đi trộm cắp tài sản.

Khoảng 19h cùng ngày, Th nhắn tin cho H1 tìm người để mượn xe, H1 đồng ý. Sau đó, H1 mượn xe máy nhãn hiệu Vision, không nhớ biển số, của một người quen trên mạng xã hội Facebook có nickname “Long Phan” (*không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể*), rồi đến đón Th.

Trên đường đi H1 hỏi Th làm gì thì Th trả lời là kiếm chiếc Wave hay chiếc Dream để trộm thì H1 đồng ý. Khi đi ngang số nhà 07 M, Th phát hiện trên sân nhà có dựng 01 chiếc xe máy hiệu Sirius biển kiểm soát 75K8-4857 của anh Dương Chí Đ (sinh năm: 2000, trú tại: 07 M, Huế), Th nói H1 dừng lại, H1 quay xe ngược lại cách nhà 07 M một đoạn rồi dừng lại. Th vào sân để trộm xe. Th dắt xe quay xe ra ngoài đường, dùng chìa khoá mang theo để mở ổ khoá điện và nổ

máy chạy hướng ra đường Lương Ngọc Quyến. H1 cũng nổ máy xe Vision chạy theo hướng đường Lê Trung Định. Th chạy xe Sirius vừa trộm được về quán Net Arena chơi và gửi xe lại tại đây.

Ngày hôm sau, Th lên mạng xã hội Facebook để tìm chỗ bán xe thì được biết có anh Nguyễn Phước T (địa chỉ: 6/4 kiệt 278 B, Huế) đang cần tìm mua xe cũ nên Th đem xe Sirius 75K8-4857 tìm đến gặp anh T. Th nói dối anh T là xe của nhà Th, mẹ Th giữ giấy tờ nên không bán mà chỉ cầm. Anh T đưa trước cho Th 1.000.000 đồng, hẹn vài ngày sau có giấy tờ thì làm hợp đồng mua bán. Số tiền 1.000.000 đồng có được Th tiêu xài hết, không chuộc lại điện thoại của H1.

Vụ thứ 2: Trương Minh H1 với ý định là lấy trộm xe máy của người khác, nên khoảng 15 giờ ngày 22/12/2019, khi đi ngang qua nhà số 123 P, Huế, H1 thấy trên lề đường bên trái có dựng 01 xe máy nhãn hiệu Dream biển số 75F5-0827 của ông Đào Duy H (sinh năm 1964, trú tại 123 P, Huế). H1 dùng khóa nhặt được, mở khoá rồi dắt xe hướng lên phía cầu Kho Rền, nổ máy chạy thoát.

Đến 09h cùng ngày, H1 bị Công an thành phố Huế mời về làm việc và thừa nhận hành vi trộm xe máy của mình như nói trên.

Vụ thứ 3: Khoảng 23 giờ ngày 17/02/2020, Trần Văn Th gặp Nguyễn Trường H tại quán Net Ronny ở 31 P, phường P, Huế. Th rủ H đi trộm xe thì H đồng ý. Th sử dụng xe máy hiệu Dream biển kiểm soát 75H2-1947 mượn của anh Nguyễn Khắc Th1 (sinh năm: 1974, trú tại: lô F2, khu tái định cư P, Huế), lúc mượn xe Th nói dối với anh Th1 là mượn xe để đi chở bột cho mẹ. Th chở H đi trên Quốc lộ 49 về hướng Thuận An. Khi đến địa phận thôn Hiền Hoà 2, xã Vinh Hiền, huyện Phú Lộc, tại một đường hẻm, Th phát hiện ở sân nhà của anh Phan A (sinh năm: 1978, trú tại: thôn H, xã V) có dựng một chiếc xe máy hiệu Sirius, biển số 75K5-6958 của anh Phan A. Th dừng lại, tắt máy xe, đi bộ vào sân nhà, còn H1 ở ngoài cảnh giới. Thấy có cả chìa khoá đang cắm ở ổ khoá xe, Th dắt xe ra phía cổng, nổ máy chạy thoát.

Vụ thứ 4: Sau khi lấy trộm được xe Sirius biển số 75K5-6958 nói trên, trên đường chạy đến địa phận thôn Hiền Hoà 1, xã Vinh Hiền, Th thấy một xe máy điện hiệu JVCECO biển số 75MD9- 00877 của anh Trần Văn T (sinh năm: 1970, trú tại: thôn H) dựng ở sân nhà. Th nói với H gửi xe Dream đang đi để trở lại lấy trộm chiếc xe máy điện. Sau khi gửi chiếc xe Dream tại cây xăng gần trạm thu phí Phú Bài, Th điều khiển xe Sirius biển số 75K5-6958 lấy trộm được chở H quay lại nhà của anh Trần Văn T. Th dừng lại cách nhà anh T một đoạn. H đi bộ vào sân nhà anh T, dắt trộm xe ra. Do không mở được khoá xe máy điện nên H ngồi trên xe điều khiển, Th lái xe dùng chân đẩy xe máy điện lên hướng thành phố Huế tẩu thoát. H đưa xe máy điện trộm được về nhà ở số 10/271 C, Huế cất giấu rồi cùng Th quay về lại cây xăng để lấy xe Dream đưa đến nhà trả lại cho anh Th1. Th đem xe Sirius trộm được về nhà cất giấu.

Chiều cùng ngày, H và Th đem xe máy điện (*đã bị H vứt biển số 75MD9-008.77 xuống sông Hương đoạn gần nhà H*) bán cho anh Đinh Văn T (sinh năm: 1984, trú tại: 60/3 kiệt 271 C, Huế). H nói dối là xe của bạn có nhờ bán, giấy tờ đem lên sau nên anh T đồng ý mua với giá 2.000.000 đồng, hẹn hôm sau đem giấy tờ đến thì làm giấy mua bán. Th và H mỗi người chia nhau 1.000.000 đồng tiêu xài hết.

Vụ thứ 5: Vào khoảng 00 giờ ngày 19/02/2020, Th tiếp tục rủ H đi trộm xe thì H đồng ý. Th dùng xe máy Sirius biển số 75K5-6958 lấy trộm được chở H ra hướng huyện Phong Điền trên Quốc lộ 1A. Đến khoảng 02 giờ 20 phút, khi đến địa phận tổ dân phố T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, Th thấy có 01 xe đạp điện hiệu Icats Htc Bike của anh Nguyễn Khoa T (sinh năm: 1961, trú tại: T) dựng ở phía trước nhà. H đứng ngoài cảnh giới, Th đi bộ vào mở khoá xe đạp điện, nhưng không mở được. Do đó, H điều khiển xe còn Th chạy xe máy dùng chân đạp, đẩy phía sau xe đạp điện hướng vào thành phố Huế, khi đến ngã tư Hòa Mỹ thuộc thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền thì bị tổ tuần tra Công an Phong Điền phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra, các bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Tại bản Kết luận định giá tài sản số 36/KLĐG ngày 30/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế kết luận: xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ bạc, biển số 75K8-4857 có giá trị 7.000.000 đồng (*do Trần Văn Th và Trương Minh H1 chiếm đoạt*).

- Tại bản Kết luận định giá tài sản số 11/KLĐG ngày 23/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển số 75F5-0827 có giá trị 12.000.000 đồng (*do Trương Minh H1 chiếm đoạt*).

- Tại bản Kết luận định giá tài sản số 08/HĐĐG ngày 19/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Lộc kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ bạc, biển số 75K5-6958 có giá trị 3.300.000 đồng; xe máy điện nhãn hiệu JVCECO, biển số 75MD9-008.77 có giá trị 12.400.000 đồng (*do Trần Văn Th và Nguyễn Trường H chiếm đoạt*).

- Tại bản Kết luận định giá tài sản số 04/HĐĐGTS ngày 19/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phong Điền kết luận: Xe đạp điện Icats Htc Bike, có giá trị: 2.500.000đ (*do Trần Văn Th và Nguyễn Trường H chiếm đoạt*).

** Vật chứng của vụ án:*

- 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ bạc, biển số 75K8-4857;
- 01 mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển số 75F5-0827;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ bạc, biển số 75K5-6958;
- 01 xe máy điện nhãn hiệu JVCECO, biển số 75MD9-008.77;

- 01 xe đạp điện Icats Htc Bike.

Các vật chứng trên Cơ quan Công an đã ra các Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Các bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo Bản cáo trạng số 12/CT-VKS-P2 ngày 07/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự để tuyên bố các bị cáo Trần Văn Th, Trương Minh H1, Nguyễn Trường H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Các bị cáo đều có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “Phạm tội 02 lần trở lên”, bị cáo Th phải chịu thêm tình tiết tăng nặng: “Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội” theo quy định của pháp luật;

- Các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: Sau khi bị bắt giữ, các bị cáo đã khai ra những vụ trộm cắp trước đó nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “Tự thú” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, theo quy định của pháp luật; Tại phiên tòa, bị hại ông Phan A có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Văn Th và Nguyễn Trường H.

Bị cáo Trần Văn Th và Nguyễn Trường H có thêm tình tiết giảm nhẹ: “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”;;

Bị cáo Trương Minh H1 có cung cấp một số tài liệu liên quan đến thân nhân gia đình có công cách mạng như sau:

- Đơn xin xác nhận của ông Trương B (*bố ruột của H1*) lập ngày 21/8/2017 về việc có thân nhân là người có công cách mạng.

- Tổ quốc ghi công liệt sĩ Trương Thê L (*chú của H1*) do Thủ tướng chính phủ ký ngày 04/5/1978, bản phô tô.

- Tổ quốc ghi công liệt sĩ Trương L (*chú của H1*) do Thủ tướng Chính phủ ký ngày 04/5/1978, bản phô tô.

- Danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng đối với bà Nguyễn Thị Đ (*bà nội của H1*) do Chủ tịch nước truy tặng ngày 26/4/2016, bản sao.

Đề nghị xử phạt các bị cáo như sau:

- Bị cáo Th: Từ 18 tháng tù cho đến 20 tháng tù giam.

- Bị cáo H1: Từ 12 tháng tù cho đến 15 tháng tù giam.

- Bị cáo H: Từ 6 tháng tù cho đến 9 tháng tù giam.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có ý kiến như sau:

Bị cáo Th: Xin giảm nhẹ hình phạt

Bị cáo H1: Xin giảm nhẹ hình phạt

Bị cáo H: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại ông Phan A đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th và bị cáo H.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi trộm cắp của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại và hoàn toàn phù hợp với hiện trường vụ án, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và cùng với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 20/12/2019 đến ngày 19/02/2020, tại thành phố Huế, huyện Phú Lộc và huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, Trần Văn Th, Trương Minh H1 và Nguyễn Trường H đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản là xe mô tô và xe đạp điện, xe máy điện, cụ thể như sau:

- Vào ngày 20/12/2019, Trần Văn Th và Trương Minh H1 đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy hiệu Sirius biển kiểm soát 75K8-4857 trị giá 7.000.000 đồng;

- Vào ngày 22/12/2019, Trương Minh H1 hành vi lấy trộm 01 xe máy nhãn hiệu Dream biển số 75F5-0827 trị giá 12.000.000 đồng

- Vào đêm ngày 17/02/2020 đến rạng sáng ngày 18/02/2020, Trần Văn Th và Nguyễn Trường H đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 75K5-6958 có giá trị 3.300.000 đồng; trộm cắp 01 xe máy điện nhãn hiệu JVCECO, biển số 75MD9-008.77 có giá trị 12.400.000 đồng;

- Vào đêm ngày 19/02/2020 đến rạng sáng ngày 20/02/2020, Trần Văn Th và Nguyễn Trường H đã có hành vi trộm cắp 01 xe đạp điện Icats Htc Bike có trị giá: 2.500.000 đồng.

Do đó, hành vi của của các bị cáo Trần Văn Th, Nguyễn Trường H, Trương Minh H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố là có căn cứ.

Vai trò, vị trí của các bị cáo tham gia trong vụ án như sau:

Trần Văn Th là người khởi xướng, rủ rê đồng thời là người cùng các đồng phạm khác thực hiện 04 vụ trộm cắp với tổng giá trị tài sản là: 25.200.000 đồng

nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Nguyễn Trường H cùng với Trần Văn Th thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn các huyện Phong Điền và huyện Phú Lộc, trị giá tài sản là: 18.200.000 đồng; Trương Minh H1 cùng với Trần Văn Th thực hiện 01 vụ trộm cắp tại thành phố Huế, trị giá tài sản là: 7.000.000 đồng; H1 một mình thực hiện 01 vụ trộm cắp tại thành phố Huế, trị giá tài sản là: 12.000.000 đồng; tổng giá trị tài sản mà H1 chiếm đoạt là: 19.000.000 đồng.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương, do vậy cần xử phạt các bị cáo với hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Th còn phải chịu thêm tình tiết tăng nặng: “Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội” theo điểm o, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: Sau khi bị bắt giữ, các bị cáo đã khai ra những vụ trộm cắp trước đó nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự thú” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Trần Văn Th, Nguyễn Trường H có thêm tình tiết giảm nhẹ: “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Trương Minh H1 trong gia đình có 02 người chú là liệt sĩ, bà nội là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, đây cũng được xác định là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Trường H lúc phạm tội chưa đủ 18 tuổi, do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự để xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi.

Ngoài ra bị hại ông Phan A đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Trần Văn Th và Nguyễn Trường H được xem xét tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân các bị cáo: Các bị cáo trước đây đã bị xử lý hành chính. Bị cáo Trần Văn Th có 06 tiền sự, đã bị đưa vào trường giáo dưỡng. Bị cáo Nguyễn Trường H có 01 tiền sự. Bị cáo Trương Minh H1 có 05 tiền sự, đã bị đưa vào trường giáo dưỡng. Do đó cần xử lý các bị cáo trên theo quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Tòa án không xem xét.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51; đối với bị cáo Trần Văn Th áp dụng thêm điểm o, khoản 1 Điều 52; đối với bị cáo Trần Văn Th và bị cáo Nguyễn Trường H áp dụng thêm điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; đối với bị cáo Trương Minh H1 áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; đối với bị cáo Nguyễn Trường H áp dụng thêm khoản 1 Điều 101, Bộ luật Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

- Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn Th, Trương Minh H1 và Nguyễn Trường H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt:

- Bị cáo Trần Văn Th: 18 (Mười tám) tháng tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 20/02/2020.

- Bị cáo Nguyễn Trường H: 06 (Sáu) tháng tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 01/4/2020.

- Bị cáo Trương Minh H1: 12 (Mười hai) tháng tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 23/12/2019 cho đến ngày 19/3/2020.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Trần Văn Th, Trương Minh H1 và Nguyễn Trường H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT-Huế;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Bị hại, người đại diện bị hại
- Phòng PV27 CA tỉnh TT- Huế;
- Phòng PC10 CA tỉnh TT-Huế;
- Trại giam CA tỉnh TT- Huế;
- Cục THADS tỉnh TT-Huế;
- Lưu: Hồ sơ; Tòa HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hưng Bính